

Bản án số: 32/2020/HSST
Ngày 25/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Tùng
Bà Lê Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hùng - Kiểm sát viên;

Ngày 25 tháng 9 năm 2020. Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/HSST ngày 13/8/2020; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST – HS ngày 11/9/2020 đối với:

+ BỊ CÁO: Nguyễn Thiêm T, sinh ngày 06/11/1982;

Nơi ĐKKHKT: Thôn T1, xã ĐL, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn C, xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thiện S và bà Nguyễn Thị M; có vợ: Nguyễn Thị H và 02 con.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2009 bị Công an huyện Thường Xuân xử lý hành vi vi phạm hành chính số A000534/QĐ- XLVPHC ngày 30/12/2009, Nguyễn Thiêm T đã chấp hành xong ngày 04/01/2010.

Tạm giữ từ ngày 29/6/2020 đến ngày 02/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

+ NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI NGHĨA VỤ LIÊN QUAN:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn C, xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá (có mặt)

+ Người làm chứng: Anh Cầm Bá C, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 05 giờ 15 phút ngày 29/6/2020, tại khu vực cầu SL, thuộc thôn CT, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, Công an huyện Thường Xuân phối hợp với Công an xã Vạn Xuân phát hiện, lập biên bản bắt quả tang và thu giữ trên người Nguyễn Thiêm T 01 gói giấy có viền kẻ sọc xanh đỏ bên trong có chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy. Trong khi tiến hành lập biên bản thu giữ, Tuấn khai chất bột màu trắng ngà bên trong gói giấy có viền kẻ sọc xanh đỏ là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 01 gói ma túy nêu trên và thu giữ: 01 thẻ căn cước công dân số 0388082016474 mang tên Nguyễn Thiêm T; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ biển kiểm soát 61S2-3736, xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thiêm T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 04 giờ 40 phút ngày 29/6/2020, Nguyễn Thiêm T một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu AirBlade màu đỏ biển kiểm soát 61S2-3736 từ xã XL, huyện Thường Xuân đến khu vực thôn TL, xã VX, huyện TX để tìm mua ma túy với mục đích về sử dụng. Khi đi đến thôn TL, T gặp một người đàn ông có đặc điểm cao khoảng 1m70 đến 1m75, da ngăm đen, không rõ tên, địa chỉ ở đâu, thì Tuấn có nói “*Có hàng không bán cho tôi một tép*” (ý của Tuấn là có ma túy không bán cho tôi 01 tép), người đàn ông trả lời “*Có, đưa tiền đây*”, T đưa 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và được người đàn ông đưa lại một gói giấy có viền sọc xanh đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà. Sau khi nhận gói ma túy, T bỏ vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe máy đi về. Khi đi tới cầu SL, thuộc thôn CT, xã Vạn Xuân thì gặp tổ công tác Công an huyện Thường Xuân kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1766/PC09 ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,126g (không phải một hai sáu gam) loại: Heroine.

Về hành vi của người đàn ông có đặc điểm cao 1m70 đến 1m75, da ngăm đen, không rõ tên tuổi, địa chỉ, đã bán ma túy cho Nguyễn Thiêm T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã tiến hành điều tra xác minh, khi nào chứng minh được sẽ xử lý sau.

Trong quá trình giải quyết vụ án: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H (vợ bị cáo Nguyễn Thiêm T) có đơn đề nghị xin 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 61S2-3736, xe màu đỏ là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân để chị lấy phương tiện đi lại sinh hoạt.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 (Một) phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong, bên trong có chứa 0,118g

Heroin, tiếp tục thu giữ, quản lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 61S2-3736, xe màu đỏ, đã qua sử dụng, là phương tiện Nguyễn Thiêm T dùng vào mục đích phạm tội, nên tiếp tục thu giữ để xử lý.

Đối với 01 (Một) thẻ căn cước công dân số 0388082016474 mang tên Nguyễn Thiêm T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã trả lại cho Nguyễn Thiêm T qua người đại diện hợp pháp.

Vật chứng của vụ án được thể hiện tại biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 03/9/2020.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT – VKSTX, ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Thiêm T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 BLHS 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 đối với Nguyễn Thiêm T;

Xử phạt: Nguyễn Thiêm T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định bên trong có chứa trọng lượng 0,118g (không phải một trăm hai sáu gam) Heroine. là vật không có giá trị sử dụng.

Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 61S2-3736, xe màu đỏ, đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị H (vợ Nguyễn Thiêm T) là tài sản chung của vợ chồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện

Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ 40 phút ngày 29/6/2020, Nguyễn Thiêm T điều khiển xe máy biển kiểm soát 61S2-3736 đi từ xã Xuân Lộc, huyện Thường Xuân đến khu vực thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân mua 01 gói Heroine có trọng lượng 0,126g (không phải một trăm hai sáu gam) với giá 100.000đ của một người đàn ông có đặc điểm cao 1m70, da ngăm đen, không rõ tên tuổi địa chỉ. Sau khi mua bán Heroine xong Nguyễn Thiêm T đi đến khu vực cầu SL, thuộc thôn CT, huyện Thường Xuân thì bị tổ công tác Công an huyện Thường Xuân và Công an xã Vạn Xuân bắt quả tang.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang; Biên bản, Kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện của bản thân.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy thu giữ được trong quá trình bắt quả tang có trọng lượng là 0,126g (không phải một trăm hai sáu gam) Heroine. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1,5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Năm 2009 bị cáo T đã bị Công an huyện Thường Xuân xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh và trật tự xã hội, số A000534/QĐ- XLVPHC ngày 30/12/2009, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, hơn nữa bị cáo lại là một giáo viên, mặc dù bị cáo ý thức được hậu quả của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:*

Bị cáo Nguyễn Thiêm T chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân xấu.

- Tình tiết tăng nặng: Không

-Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa áp dụng đối với bị cáo:* Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thiêm T xin giảm nhẹ hình phạt.

[6] *Về hình phạt:* Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H (vợ Nguyễn Thiêm T) có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, đề nghị xin chiếc xe máy, xác định đây là phương tiện duy nhất và tài sản có trong thời kỳ hôn nhân, khi bị cáo T đi mua ma túy chị H không biết nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 61S2-3736, xe màu đỏ, cho chị Nguyễn Thị H là phù hợp.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Toàn bộ gói mở niêm phong và 0,118g (*không thấy năm bảy bốn gam*) Heroin là mẫu vật còn lại sau giám định. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy; Tuyên trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 61S2-3736, xe màu đỏ, đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị H (vợ Nguyễn Thiêm T).

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thiêm T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Nguyễn Thiêm T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,118 (không phẩy năm bảy bốn gam) Heroi là mẫu vật còn lại sau giám định.

Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 61S2-3736, xe màu đỏ, đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị H (vợ bị cáo Nguyễn Thiêm T). Toàn bộ vật chứng này được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 03/9/2020.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 331, 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 19/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (25/9/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- CA huyện Thường Xuân;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Tâm

